

ĐỀ ÁN

Kết thúc hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện; sắp xếp, tinh gọn cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã tỉnh Hải Dương

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT

Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” đã được Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên nghiêm túc thực hiện. Tuy nhiên, việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy chưa đồng bộ, tổng thể, chưa thực sự gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo; tổ chức bộ máy hệ thống vẫn còn chồng chéo, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, quan hệ công tác giữa nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức còn trùng lặp, chồng chéo, giao thoa, chưa rõ ràng; phân cấp, phân quyền chưa đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. Tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ vẫn chưa đồng bộ với cơ cấu tổ chức Đảng hiện nay.

Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/02/2025 và Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó giao Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương nghiên cứu tiếp tục sắp xếp các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc MTTQ Việt Nam (đồng bộ với 2 cơ cấu tổ chức đảng hiện nay).

Việc xây dựng Đề án kết thúc hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện; sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã tỉnh Hải Dương là cần thiết, phù hợp với thực tiễn và chỉ đạo của Trung ương trong giai đoạn hiện nay.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Luật MTTQ Việt Nam năm 2015; Điều lệ MTTQ Việt Nam; Luật Công đoàn năm 2024; Luật Thanh niên năm 2020; Pháp lệnh Cựu chiến binh của Ban Thường vụ Quốc hội năm 2005 và các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ;

- Quy định số 545-QĐ/TU, ngày 18/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;

- Quyết định số 245-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về việc lập Đảng bộ MTTQ, các đoàn thể Trung ương, trong đó tổ chức đảng của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc Đảng bộ MTTQ, các đoàn thể Trung ương;

- Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/2/2025, Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025;

- Công văn số 43-CV/BCĐ, ngày 20/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về kế hoạch tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Công văn số 03-CV/BCĐ, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị của tỉnh;

- Kết luận số 137-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

- Kết luận số 138-KL/TW, ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã);

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Kế hoạch số 47-KH/BCĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp;

- Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, ngày 20/4/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp của tỉnh Hải Dương;

- Kết luận số 160-KL/TW, ngày 31/5/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính, bảo đảm tiến độ, yêu cầu theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

- Kết luận số 163-KL/TW, ngày 06/6/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ khi sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

- Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã được Ban Chấp hành Trung ương thông qua (Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII);

- Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan MTTQ Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã;

- Công văn số 2428/UBND-VP, ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện một số nội dung liên quan đến tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 885/MTTW-BTT, ngày 16/5/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy;

- Hướng dẫn số 18-HD/MTTW-BTT, ngày 02/6/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về bổ sung một số nội dung thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp tỉnh, cấp xã).

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CỦA CƠ QUAN ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, HỘI QUẦN CHÚNG DO ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

I. VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã

Chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được quy định rõ trong Hiến pháp, các nghị quyết của Đảng, Luật và Điều lệ của MTTQ Việt Nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

1.1. Cấp huyện

Ban Bí thư ban hành Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban MTTQ

và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương đã cụ thể hoá Quy định số 212-QĐ/TW đối với từng cơ quan, đơn vị cấp tỉnh¹. Đối với cấp huyện do Ban Thường vụ cấp uỷ cấp huyện ban hành.

Về chức năng, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều tương đồng, đều là cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc cho Ủy ban MTTQ Việt Nam và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức; với các nhiệm vụ chung là: (1) Tham mưu, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tuyên truyền tổ chức thực hiện trong hệ thống; (2) Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình công tác; (3) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình công tác góp phần phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đoàn viên, hội viên, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đại diện, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

1.2. Cấp xã: Không có cơ quan chuyên trách.

2. Chức năng, nhiệm vụ của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh

Thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền và quy định của Điều lệ, quy chế hoạt động của hội, thể hiện tập trung ở các nội dung: Tập hợp, đoàn kết hội viên thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực hoạt động của hội, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên và các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật hiện hành về Hội và các quy định pháp luật có liên quan. Cụ thể:

Ngày 22/8/2023, Ban Bí thư ban hành Quyết định số 118-QĐ/TW về quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương. Ngày 18/8/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương đã ban hành Quy định số 545-QĐ/TU về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

¹ Quy định 1276-QĐ/TU, ngày 25/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Ủy ban MTTQ tỉnh Hải Dương; Quy định số 1500-QĐ/TU ngày 22/10/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh; Quy định số 1499-QĐ/TU, ngày 20/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Liên đoàn Lao động tỉnh Hải Dương; Quy định số 1277-QĐ/TU, ngày 25/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Cựu chiến binh tỉnh Hải Dương; Quy định số 1338-QĐ/TU, ngày 08/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh; Quy định số 1438-QĐ/TU, ngày 06/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hải Dương.

II. VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Hệ thống tổ chức bộ máy và biên chế của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương

1.1. Tổ chức bộ máy

Đối với cấp huyện không thành lập các đầu mối trực thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện. Ban Thường trực, Ban Thường vụ các tổ chức này lãnh đạo, chỉ đạo việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, cơ quan.

<i>STT</i>	<i>Cơ quan cấp huyện</i>	<i>Số lượng đầu mối</i>
1	MTTQ Việt Nam	12
2	Hội Liên hiệp phụ nữ	12
3	Hội Nông dân	12
4	Hội Cựu Chiến binh	12
5	Đoàn TNCS HCM cấp huyện và tương đương	14
5.1	Cấp huyện	12
5.2	Tương đương cấp huyện	02 Đoàn TNCSHCM các cơ quan Đảng tỉnh; Đoàn TNCS HCM UBND tỉnh
6	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	15
6.1	Cấp huyện	12
6.2	Công đoàn ngành và tương đương	- 03 Công đoàn ngành: Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh; Công đoàn các cơ quan Đảng tỉnh, Công đoàn UBND tỉnh

1.2. Biên chế

<i>STT</i>	<i>Các cơ quan chuyên trách</i>	<i>Số lượng cán bộ chuyên trách (hiện nay)</i>	<i>Ghi chú</i>
1	MTTQ Việt Nam	45	
2	Hội Liên hiệp phụ nữ	41	
3	Hội Nông dân	41	
4	Hội Cựu Chiến binh	35 ²	
5	Đoàn Thanh niên	35	

² 11 Chủ tịch và 12 phó chủ tịch là sĩ quan cấp tá nghỉ hưu; 01 đồng chí Chủ tịch là quân nhân chuyên nghiệp, 11 cán bộ chuyên trách.

STT	Các cơ quan chuyên trách	Số lượng cán bộ chuyên trách (hiện nay)	Ghi chú
6	<i>Liên đoàn Lao động</i>	42 ³	
6.1	<i>Liên đoàn Lao động cấp huyện</i>	33	<i>Biên chế của 12 LĐLD cấp huyện (33 biên chế) do LĐLD tỉnh quản lý.</i>
6.2	<i>Công đoàn cấp trên khác</i>	9	<i>Biên chế của 03 công đoàn cấp trên trực tiếp do LĐLD tỉnh quản lý</i>
	Tổng số	239	

Tổng số biên chế được giao 218, biên chế có mặt: 239 (tính đến ngày 01/5/2025) trong đó: Chủ tịch/Bí thư Đoàn: 71 đồng chí, các Phó Chủ tịch/Phó Bí thư: 76 đồng chí và 92 chuyên viên (*Phụ lục 1. Thống kê số lượng cán bộ, công chức của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã*).

2. Hệ thống tổ chức bộ máy và biên chế của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

Hiện nay mỗi xã có các chức danh là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân, Bí thư Đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ đang là công chức cấp xã, hưởng lương từ ngân sách Nhà nước. Mỗi tổ chức có 1 Phó Chủ tịch (Phó Bí thư) là người hoạt động không chuyên trách, hưởng phụ cấp từ ngân sách Nhà nước.

STT	Cơ quan	Cấp xã		Thôn, KDC (Trưởng ban công tác MT, Chi hội trưởng, Bí thư đoàn...)
		Hệ thống tổ chức	Biên chế	
1	<i>MTTQ Việt Nam</i>	207	238	1.344
2	<i>Hội Liên hiệp phụ nữ</i>	207	234	1.350
3	<i>Hội Nông dân</i>	202	225	1.261
4	<i>Hội Cựu Chiến binh</i>	207	233	1.351
5	<i>Đoàn Thanh niên</i>	207	225	1.378
	Tổng	1.030	1.155	6.684

³ Biên chế cấp huyện và tương đương do Liên đoàn Lao động tỉnh quản lý.

Về biên chế: Tổng số lượng biên chế được giao 1.189; hiện có 1.155 cán bộ, công chức. Trong đó: 207 Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, 31 Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam chuyên trách; 203 Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, 31 Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã chuyên trách; 194 Chủ tịch Hội Nông dân, 31 Phó Chủ tịch Hội Nông dân chuyên trách; 207 Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh, 26 Phó Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh chuyên trách; 196 Bí thư Đoàn Thanh niên, 29 Phó Bí thư Đoàn Thanh niên chuyên trách⁴.

3. Hệ thống tổ chức bộ máy và biên chế của các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ

3.1. Cấp huyện

Tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thực hiện theo quy định. Hiện nay, đang thực hiện theo Quy định số 545-QĐ/TU, ngày 18/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và quy định của Điều lệ, quy chế hoạt động của các hội, tập trung thực hiện chức năng, nhiệm vụ vận động, tuyên truyền, đoàn kết, tập hợp quần chúng theo lĩnh vực, nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, các tầng lớp nhân dân; xây dựng và phát triển tổ chức, phát triển hội viên; là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với các tầng lớp nhân dân góp phần xây dựng và phát triển của tỉnh; đồng thời thực hiện nhiệm vụ khác theo các quy định của pháp luật hiện hành về hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Trên địa bàn cấp huyện có 06 tổ chức hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ⁵ gồm: Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin, Hội Người mù.

Về biên chế: Tổng số biên chế được giao 25; hiện có 24 cán bộ, công chức, viên chức (UBND tỉnh chỉ giao biên chế cho Hội Chữ thập đỏ các huyện, thị xã, thành phố)⁶.

3.2. Cấp xã

- Trên địa bàn cấp xã có 06 tổ chức hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ gồm: Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin, Hội Người mù.

⁴ Số Phó Chủ tịch, Phó Bí thư chuyên trách trên từ Chủ tịch, Bí thư cấp xã xuống Phó Chủ tịch, Phó Bí thư khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã năm 2024.

⁵ Công văn số 2428/UBND-VP, ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện một số nội dung liên quan đến tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh.

⁶ Theo Quyết định số 3410/QĐ-UBND, ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2025.

Về biên chế: UBND tỉnh không giao biên chế.

(Phụ lục 2, 3: Biên chế và kinh phí hoạt động của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện, cấp xã).

III. VỀ TỔ CHỨC ĐẢNG

1. Cấp huyện: Tổ chức Đảng của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện là các chi bộ trực thuộc Đảng bộ khối Dân Đảng huyện, thị xã, thành phố.

2. Cấp xã: Chưa thành lập tổ chức Đảng, đảng viên sinh hoạt theo địa bàn nơi cư trú.

IV. NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh đã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; thực hiện tốt công tác nắm bắt tình hình nhân dân, phản ánh với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất; thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương, cơ sở.

2. Một số hạn chế, tồn tại

- Tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp còn chồng chéo; hoạt động của mỗi tổ chức có tính chất riêng “chia quần chúng nhân dân để vận động”. Do vậy, chưa tạo được sự kết nối đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chưa thể hiện được sức mạnh “mang tính toàn dân, toàn diện”.

- Còn có sự trùng lặp, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ, trùng lặp về đối tượng vận động tập hợp ở một số tổ chức hội; có lúc, có nơi chưa thực hiện sâu sát cơ sở, nắm tình hình nhân dân chưa kịp thời. Vẫn còn tình trạng “một việc nhiều tổ chức cùng làm”, “một người dân tham gia nhiều tổ chức”, “thành tích cùng nhau nhận, khuyết điểm không biết thuộc về ai”.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TÍNH GỌN BỘ MÁY

I. QUAN ĐIỂM

- Đặt lợi ích chung của Đảng, của địa phương lên trên lợi ích của tổ chức, tập thể, cá nhân; kết hợp chặt chẽ, hài hòa công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức

cán bộ, công tác tuyên truyền vận động, đảm bảo đoàn kết, đồng thuận cao, tất cả vì lợi ích của đất nước, vì hạnh phúc của nhân dân.

- Việc sắp xếp, tinh gọn cơ quan Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã trên địa bàn tỉnh bảo đảm khẳng định: MTTQ Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo nhằm thống nhất nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, nhà nước giao nhiệm vụ.

- Hướng mạnh hoạt động về cơ sở, tăng cường các nguồn lực, nhân lực cho hoạt động của cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó với đoàn viên, hội viên và nhân dân; khắc phục “hành chính hóa” hoạt động”. Tinh gọn tổ chức bộ máy, đồng thời phải nâng cao tính tập hợp quần chúng, thông qua việc bám sát tình hình thực tiễn ở các khu dân cư, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội của các tổ chức quần chúng.

II. NGUYÊN TẮC

- Bám sát định hướng sắp xếp theo yêu cầu nghị quyết, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương; Đề án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã, được Ban Chấp hành Trung ương thông qua (Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII); Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan MTTQ Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã; Hướng dẫn số 18-HD/MTTW-BTT, ngày 02/6/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về bổ sung một số nội dung thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp tỉnh, cấp xã).

- Bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ, với quyết tâm chính trị cao.

- Kết thúc hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng ở cấp huyện cùng với kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành và cấp có thẩm quyền đã ban hành các quyết định có liên quan.

- Xác định rõ nội hàm chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (sau thực hiện sắp xếp, tinh gọn), địa vị pháp lý và các mối quan hệ công tác; chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu giúp việc.

- Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (theo mô hình mới) do Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và thực hiện theo Quy định của Ban Bí thư.

- Thực hiện nguyên tắc về biên chế: Biên chế cán bộ lãnh đạo, công chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (mới) trước mắt có thể bố trí biên chế nhiều hơn (bao gồm cán bộ công tác MTTQ, đoàn thể cấp huyện, cấp xã hiện có và có thể tăng cường một số cán bộ, công chức cấp tỉnh); sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 05 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Việc sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động do thay đổi cơ cấu, tổ chức, thực hiện phương châm người đi theo việc, đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển; đảm bảo đi vào hoạt động ngay, không để khoảng trống về thời gian, ngắt quãng. Đối với chức danh lãnh đạo quản lý, trường hợp có cùng tiêu chuẩn điều kiện thì ưu tiên xem xét, bố trí những đồng chí có nhiều kinh nghiệm công tác lãnh đạo, quản lý.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Đối với cấp huyện

Kết thúc hoạt động và điều chuyển nhiệm vụ của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh và cấp xã thực hiện.

Việc sắp xếp biên chế, nhân sự của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội, hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp huyện thực hiện theo chủ trương, chính sách chung.

2. Đối với cấp xã

- Thành lập Cơ quan Ủy ban MTTQ cấp xã (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và công chức giúp việc) có từ 08 đến 10 biên chế/xã, phường.

Trước mắt có thể bố trí biên chế nhiều hơn (bao gồm cán bộ, công chức cơ quan đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể cấp huyện, xã hiện có và có thể tăng cường một số cán bộ, công chức cấp tỉnh); sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 05 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

IV. MÔ HÌNH TỔ CHỨC, BỘ MÁY CỦA MTTQ VIỆT NAM CẤP XÃ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP, TÍNH GỌN

1. Cơ quan lãnh đạo

1.1. Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã

- Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã được tổ chức sau khi Đại hội Đảng bộ xã, phường (thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh).

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã hiệp thương cử Ủy ban MTTQ cấp xã gồm đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng (coi trọng cơ cấu các tổ liên gia tự quản, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, khu dân cư và người có

uy tín trong tôn giáo, doanh nghiệp hộ gia đình sản xuất kinh doanh giỏi là cựu chiến binh, nông dân, phụ nữ, thanh niên, khuyến học, người cao tuổi...).

1.2. Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ủy ban MTTQ cấp xã; công nhận danh sách Ủy viên Ủy ban, danh sách Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch).

- Về số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã: Trước mắt là tổng số ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam của các xã hiện có trước khi sáp nhập (không tính số ủy viên nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển địa bàn, thay đổi vị trí công tác khác hoặc có nguyện vọng xin thôi) và một số cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện được điều động tham gia các chức danh lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (nếu có). Khi Đại hội thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và của tỉnh.

1.3. Cơ cấu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Cơ cấu, nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã: Thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị.

- Cơ cấu Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ xã: Trước mắt là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội: 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Bí thư Đoàn Thanh niên; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Nông dân (nơi có tổ chức Hội Nông dân); 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Công đoàn (ở nơi có tổ chức Công đoàn). Trong đó, lựa chọn, phân công 01 đồng chí làm Phó Chủ tịch Thường trực. Khi Đại hội thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

2. Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã do Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã quyết định thành lập; là cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban, Ban Thường trực MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ MTTQ Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan (có con dấu và tài khoản riêng).

- Về biên chế: Mỗi xã, phường dự kiến có từ 8 đến 10 biên chế (gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, công chức giúp việc).

Trước mắt có thể bố trí biên chế nhiều hơn (bao gồm cán bộ, công chức cơ quan đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể cấp huyện, cấp xã hiện có và có thể một số cán bộ, công chức cấp tỉnh); sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 05 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

- Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh quyết định giải thể tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; thành lập các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường và công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo của các tổ chức (theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và hướng dẫn của Trung ương).

- Về số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ: Bố trí không vượt quá tổng số ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ của các tổ chức chính trị - xã hội hiện có trước khi sáp nhập (không tính số nghỉ hưu, chuyển công tác hoặc có nguyện vọng xin thôi).

- Về số lượng cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội: Trước mắt giữ nguyên số lượng cấp phó như hiện nay. Khi Đại hội của mỗi tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Bố trí cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường. Khi Đại hội của mỗi tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo Điều lệ của mỗi tổ chức, có con dấu riêng, đảm bảo nguyên tắc các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động trực thuộc MTTQ Việt Nam; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức (độc lập tương đối). Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, nghiệp vụ công tác đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã.

4. Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã

- Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các hội quần chúng không vượt tổng số ủy viên của các xã trước khi thực hiện sáp nhập. Về số lượng cấp phó của mỗi tổ chức, trước mắt giữ nguyên số lượng cấp phó như hiện nay. Đến khi Đại hội của mỗi tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Về tổ chức và hoạt động: Các hội quần chúng hoạt động theo tôn chỉ, mục đích, điều lệ của Hội, định hướng hoạt động, hướng dẫn, theo dõi và chỉ đạo của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng; sự quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền.

5. Các hội quần chúng (không phải hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ)

Việc sáp nhập, hợp nhất hội quần chúng (không phải hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ) cấp xã khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã do Sở Nội vụ và UBND cấp huyện phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn việc sắp xếp.⁷

⁷ Thực hiện theo quy định tại Điều 31, Điều 32 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP, ngày 08/10/2024 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; quy định của pháp luật có liên quan và Công văn số 2428/UBND-VP, ngày 15/5/2025 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện một số nội dung liên quan đến tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện trên địa bàn tỉnh.

6. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

7. Ban Công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư

Số lượng từ 09 - 11 người; cơ cấu gồm Trưởng ban, Phó ban và các thành viên là một số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cư trú ở thôn, khu dân cư; đại diện chi ủy; người đứng đầu của các chi hội đoàn thể (Người cao tuổi, Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Chữ thập đỏ...); một số người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong các dân tộc, tôn giáo...

8. Về tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã

- Thời gian tổ chức: Tổ chức ngay sau khi tổ chức đại hội đảng bộ cùng cấp.

- Nội dung cụ thể:

+ Đối với MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội: Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn.

+ Đối với các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn.

9. Về tổ chức đảng

- Thành lập Chi bộ Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã trực thuộc Đảng bộ xã, phường (bao gồm các đảng viên của Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã).

- Số lượng cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng.

10. Về trang thiết bị và phương tiện làm việc

Trước mắt, MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã tiếp tục sử dụng cơ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc dùng chung hiện có của đơn vị. Tiến hành kiểm đếm, quản lý tài sản; sắp xếp, số hoá, quản lý, lưu trữ tài liệu theo quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Khi Đề án được phê duyệt đi vào thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xây dựng kế hoạch, đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định phương án về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị làm việc chung cho MTTQ

Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cùng cấp đảm bảo hiệu quả mang lại của Đề án.

V. KẾT QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Kết quả

Thực hiện các phương án sắp xếp, tinh gọn nêu trên, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã sẽ giảm được đầu mối, từng bước giảm biên chế, bộ máy thống nhất, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ có tính chuyên môn hóa cao hơn; nâng cao chất lượng, hiệu quả tham mưu, triển khai các hoạt động theo hướng tăng cường nguồn lực, nhân lực cho cấp xã.

Sau khi sắp xếp sẽ giảm được 72 tổ chức MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp huyện; giảm 76 cán bộ không chuyên trách cấp huyện (là cấp phó MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội).

Đối với các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ: Sau sắp xếp sẽ giảm 24 biên chế cấp huyện và từng bước thực hiện việc tinh giảm số biên chế cấp xã theo quy định.

2. Đánh giá tác động

2.1. Ưu điểm

- Thực hiện việc kết thúc hoạt động của MTTQ Việt Nam các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cấp huyện hiện nay; thành lập MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng cấp xã (mới) trên địa bàn tỉnh sẽ đảm bảo đồng bộ với cơ cấu của tổ chức đảng và thuận lợi cho công tác tập hợp, vận động quần chúng. Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông vì các tổ chức này là thành viên của MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã, người đứng đầu các tổ chức này đều là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường sức mạnh tổng hợp của MTTQ Việt Nam các cấp là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, cá nhân tiêu biểu, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Sau sắp xếp sẽ giảm được biên chế, tăng chất lượng cán bộ; tiết kiệm chi phí hành chính. Thống nhất tổ chức và hoạt động trong hệ thống; thống nhất trong triển khai thực hiện và tổ chức các phong trào, các cuộc vận động; đảm bảo tính kết nối, phối hợp thuận lợi, giảm được trùng lặp đối tượng, nội dung hoạt động.

- Hướng mạnh các hoạt động về cơ sở, khu dân cư, tăng cường phản ánh, tập hợp, nắm tình hình nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn, giảm trung gian tầng nấc. Thực hiện tốt hơn yêu cầu gần dân, sát dân, chăm lo cho dân. Khắc phục một bước căn bản hình “chóp ngược” trong tổ chức bộ máy hiện nay.

2.2. Các vấn đề đặt ra

- Khi vận hành mô hình mới này cần làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận thống nhất cao đối với các tổ chức thành viên, hội viên, đoàn viên; thông

suốt trong các cấp ủy tổ chức đảng, đồng thời cần được theo dõi chặt chẽ, giải quyết kịp thời những phát sinh trong thực tiễn.

- Việc sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống MTTQ tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có tác động, ảnh hưởng đến tâm tư nguyện vọng của cán bộ, công chức, người lao động ở những đơn vị sắp xếp.

- Một số đồng chí đang là cấp trưởng của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở các xã, phường, thị trấn trước khi sáp nhập, sau khi sáp nhập, Đại hội không còn giữ chức vụ cấp trưởng ở đơn vị hành chính mới sẽ không còn trong biên chế, vì vậy cần quan tâm, có giải pháp sắp xếp đối với đối tượng này.

2.3. Giải pháp khắc phục

- Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong cán bộ, hội viên, đoàn viên về lợi ích, hiệu quả đạt được trong thực hiện sắp xếp, hợp nhất cơ quan MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh. Quan tâm giải quyết chế độ chính sách kịp thời nhất là những người chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc sắp xếp.

- Bố trí đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, kỹ năng công tác, có tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác mặt trận trong tình hình mới.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi các văn bản, quy định có liên quan để mô hình tổ chức bộ máy mới đi vào vận hành ổn định, thông suốt; đồng thời thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nắm bắt tình hình thực hiện để có giải pháp tháo gỡ kịp thời.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án trước ngày **10/6/2025**; tiếp thu ý kiến và hoàn thiện Đề án, phê duyệt trước ngày **12/6/2025**.

2. Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện thông nhất và chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ danh sách dự kiến Ủy viên Ủy ban, Ban Chấp hành, Ban Thường trực, Ban Thường vụ và các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường mới (Chủ tịch, Bí thư, các Phó Chủ tịch, Phó Bí thư) gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trước ngày **20/6/2025**.

3. Ban hành quyết định thành lập Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường; công nhận danh sách Ủy viên ủy ban, Ủy viên BCH, Ban Thường trực, Ban Thường vụ của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường (Chủ tịch, Bí thư, các Phó Chủ tịch, Phó Bí thư). Thành lập Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã. Hoàn thành trước ngày **01/7/2025.**

4. Tổ chức vận hành thử nghiệm hoạt động của Cơ quan MTTQ và các đoàn thể cấp xã để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh hợp lý, bảo đảm thông suốt khi đi vào hoạt động chính thức theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đồng bộ với cấp ủy, chính quyền cấp xã).

5. Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã chính thức đi vào hoạt động từ ngày **01/7/2025 theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.**

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Phối hợp với Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng, sớm ban hành Đề án.

- Tham mưu điều động cán bộ công đoàn chuyên trách tại Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố (có nguyện vọng) về cấp huyện để sắp xếp công việc phù hợp tại các xã, phường mới và bộ phận còn lại về tỉnh quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh lựa chọn đơn vị cấp xã để tổ chức vận hành thử nghiệm hoạt động của cơ quan MTTQ và các đoàn thể để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh hợp lý, bảo đảm thông suốt khi đi vào hoạt động chính thức.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, nhận xét, đánh giá cán bộ và đề xuất phương án bố trí, sắp xếp cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tại các cơ quan, đơn vị sắp xếp, hợp nhất, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Hướng dẫn thành lập Chi bộ Cơ quan MTTQ cấp xã.

- Đề xuất, tham mưu sắp xếp cán bộ là người đứng đầu MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp xã sau khi sáp nhập và khi tổ chức Đại hội không còn giữ chức vụ cấp trưởng.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

Chỉ đạo cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Đề án theo tiến độ thực hiện; dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã.

3. Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh

- Chỉ đạo Sở Nội vụ: Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, chỉ đạo việc sắp xếp các tổ chức hội (bao gồm cả các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ) trên địa bàn tỉnh khi thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Chỉ đạo Sở Tài chính: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn việc giải quyết tài chính, tài sản sau khi sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức hội (bao gồm các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ) trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Căn cứ hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ban Tổ chức Trung ương thực hiện các nội dung của Đề án.

- Khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định kết thúc hoạt động của cấp huyện, cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành quyết định kết thúc hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam của cấp huyện, cấp xã.

- Căn cứ vào hồ sơ đề nghị hiệp ý của Ban Thường vụ Đảng ủy của đơn vị hành chính cấp xã mới, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh ban hành quyết định thành lập Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường; công nhận danh sách Ủy viên ủy ban, Ban Thường trực và các chức danh lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch).

- Việc thành lập Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã mới phải thực hiện đồng bộ với việc sắp xếp của đơn vị hành chính cùng cấp.

- Phối hợp với các sở, ban ngành của tỉnh hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã tiến hành thống kê, kiểm tra sổ sách, bàn giao các loại quỹ (nếu có), cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công việc khác; tiến hành bàn giao về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất... của từng đơn vị cấp huyện, cấp xã, để thực hiện thủ tục chuyển giao, thành lập Ủy ban MTTQ Việt Nam mới sau sáp nhập.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh lựa chọn đơn vị cấp xã để tổ chức vận hành thử nghiệm hoạt động của cơ quan MTTQ và các đoàn thể để nghiên cứu, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh hợp lý, bảo đảm thông suốt khi đi vào hoạt động chính thức.

- Hướng dẫn MTTQ Việt Nam cấp xã tổ chức Đại hội ngay sau khi tổ chức đại hội đảng bộ cùng cấp.

5. Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án. Làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong thành viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân tạo sự đồng thuận cao trong việc thực sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Quyết định kết thúc hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; thành lập các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường và công nhận các chức danh trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ của các tổ chức (theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Trung ương).

- Phối hợp với các sở, ban ngành của tỉnh hướng dẫn ngành dọc cấp huyện, cấp xã tiến hành thống kê, kiểm tra sổ sách, bàn giao các loại quỹ (nếu có), cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công việc khác; tiến hành bàn giao về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất... của từng đơn vị cấp huyện, cấp xã, để chuẩn bị thủ tục chuyển giao, thành lập các tổ chức chính trị - xã hội mới sau sáp nhập.

- Hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã tổ chức Đại hội ngay sau khi tổ chức đại hội đảng bộ cùng cấp.

6. Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tỉnh

- Thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án. Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng trong thành viên, hội viên và nhân dân tạo sự đồng thuận cao trong việc thực sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Phối hợp với cấp có thẩm quyền, các sở, ban ngành của tỉnh hướng dẫn việc sắp xếp các tổ chức hội; tiến hành thống kê, kiểm tra sổ sách, bàn giao các loại quỹ (nếu có), cơ sở vật chất, trang thiết bị và các công việc khác; tiến hành bàn giao về hồ sơ, sổ sách chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất... của từng đơn vị cấp huyện, cấp xã để chuẩn bị thủ tục chuyển giao, thành lập các hội mới sau sáp nhập.

- Hướng dẫn các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã tổ chức Đại hội ngay sau khi tổ chức đại hội đảng bộ cùng cấp.

7. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo Ban Tổ chức huyện ủy, thị ủy, thành ủy phối hợp với MTTQ, các tổ chức đoàn thể cùng cấp thực hiện Đề án theo chỉ đạo của tỉnh.

- Quan tâm sắp xếp các đồng chí là cấp trưởng của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở những đơn vị hành chính cấp xã trước khi sáp nhập, khi không còn giữ chức vụ cấp trưởng ở đơn vị hành chính cấp xã mới sau sáp nhập.

8. Đảng ủy các xã, phường mới sáp nhập

- Ngay sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, phường mới có văn bản gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam

tỉnh (Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh) đề nghị thành lập Ủy ban, công nhận Ủy viên Ủy ban và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam (Ban Chấp hành, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội) cấp xã của đơn vị hành chính mới.

Hồ sơ đề nghị gồm: Văn bản đề nghị; Danh sách Ủy viên Ủy ban, Ban Chấp hành (kèm theo lý lịch trích ngang); Danh sách Ban Thường trực, Ban Thường vụ (kèm lý lịch theo mẫu 2C của từng cá nhân).

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành lập Chi bộ Cơ quan MTTQ Việt Nam cấp xã.

- Ra quyết định thành lập Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã theo quy định.

- Thực hiện các nội dung có liên quan của Đề án. Chỉ đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp xã tổ chức Đại hội ngay sau khi tổ chức đại hội đảng bộ cùng cấp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh) để chỉ đạo kịp thời.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Trung ương (để báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh,
- Các sở, ban ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, thị ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Trần Đức Thắng

PHỤ LỤC 1

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CỦA MTTQ VIỆT NAM,
CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

Số TT	Các cơ quan chuyên trách	Tổng số	Cấp huyện					Cấp xã (Chủ tịch/Bí thư) và (Phó Chủ tịch/ Phó Bí thư chuyên trách)
			Tổng số		Thực trạng cán bộ, công chức, viên chức hiện nay			
			Biên chế được giao	Biên chế có mặt	Chủ tịch/Bí thư Đoàn	Phó Chủ tịch/Phó Bí thư Đoàn	Chuyên viên	
(1)	(2)	(3)=5+ 9	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	MTTQ Việt Nam	283	48	45	10	14	21	238
2	Hội Liên hiệp phụ nữ	275	44	41	12	12	17	234
3	Hội Nông dân	266	44	41	11	12	18	225
4	Hội Cựu Chiến binh	267	36	34	12	12	10	233
5	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	261	46	36	11	10	15	225
6	Liên đoàn Lao động	42		42	15	16	11	
6.1	Liên đoàn Lao động cấp huyện			33	12	12	9	
6.2	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở			9	3	4	2	
	Tổng cộng	1.394	218	239	71	76	92	1.155

PHỤ LỤC 2**TỔNG HỢP BIÊN CHẾ, KINH PHÍ ĐƯỢC GIAO CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC,
CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ HỘI QUẦN CHÚNG DO ĐẢNG,
NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ CẤP HUYỆN****(tính đến 01 tháng 5 năm 2025)**

Số TT	Tên tổ chức	Tổng số biên chế được giao (ĐVT: người)	Tổng số biên chế công chức hiện có (ĐVT: người)	Tổng số biên chế viên chức hiện có (ĐVT: người)	Tổng số HĐLĐ theo ND 111/2022 /NĐ-CP (ĐVT: người)	Tổng số kinh phí được giao năm 2025 (triệu đồng)
	Cộng I, II, III	296	263	11	5	80.388
I	Ủy ban MTTQ Việt Nam	48	45	0	0	15.181
II	Các tổ chức chính trị - xã hội	223	194	11	5	48.283
1	Liên đoàn lao động		42			0
2	Hội Cựu chiến binh	36	35	1		8.564
3	Hội Liên hiệp Phụ nữ	44	41	4	1	13.081
4	Hội Nông dân	44	41	3	1	13.820
5	Đoàn Thanh niên cộng sản HCM	46	35	3	3	12.821
III	Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ	25	24	0	0	16.924
1	Hội Người cao tuổi	0	0			1.427
2	Hội Khuyến học	0	0			1.794
3	Hội Cựu thanh niên xung phong	0	0			1.317
4	Hội Nạn nhân chất độc da cam Đioxin	0	0			1.409
5	Hội Chữ thập đỏ	25	24			5.840
6	Hội Người mù	0	0			4.827

PHỤ LỤC 3**TỔNG HỢP BIÊN CHẾ, KINH PHÍ ĐƯỢC GIAO CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC,
CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ HỘI QUẦN CHÚNG DO ĐẢNG,
NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ CẤP XÃ****(tính đến 01 tháng 5 năm 2025)**

Số TT	Tên tổ chức	Tổng số biên chế được giao (ĐVT: người)	Tổng số biên chế hiện có (ĐVT: người)	Tổng số kinh phí được giao năm 2025 (triệu đồng)
	Cộng I, II, III	1.189	1.155	157.083
I	Ủy ban MTTQ Việt Nam	240	238	34.014
II	Các tổ chức chính trị - xã hội	949	917	113.365
1	Hội Cựu chiến binh	237	233	25.857
2	Hội Liên hiệp Phụ nữ	238	234	31.608
3	Hội Nông dân	238	225	28.520
4	Đoàn Thanh niên cộng sản HCM	236	225	27.380
III	Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ	0	0	9.704
1	Hội Người cao tuổi	0	0	0
2	Hội Khuyến học	0	0	3.909
3	Hội Cựu thanh niên xung phong	0	0	3.622
4	Hội Nạn nhân chất độc da cam Điôxin	0	0	2.089
5	Hội Người mù	0	0	84
6	Hội Chữ thập đỏ	0	0	0